| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 4- BẮC NINH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 28/2026/QĐST - DS | *Bắc Ninh, ngày 01 tháng 6 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2028 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 80/2026/TLST- DS ngày 12 tháng 02 năm 2026;

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần V; địa chỉ: Số 89 L, phường Đ, thành phố Hà Nội.

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Vũ Ngọc Q, chức vụ: Trưởng phòng xử lý nợ Pháp lý khách hàng cá nhân 2.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Nguyễn Thành H, chức vụ: Trưởng bộ phận xử lý nợ và ông Trần Văn D, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

- *Đồng bị đơn:* Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1979; cùng địa chỉ: Thôn H, xã M, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị Đ phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V tổng số tiền tính đến ngày 22/5/2026 là 985.897.500 đồng, trong đó:

Dư nợ theo Hợp đồng tín dụng số LD2429000551 ngày 16/10/2024 là 975.214.583 đồng (Trong đó: nợ gốc là 859.999.999 đồng, nợ lãi trong hạn là 7.656.017 đồng, nợ lãi quá hạn là 101.856.986 đồng và nợ lãi chậm trả là 5.701.581 đồng).

Dư nợ theo khoản vay thẻ tín dụng theo đơn phát hành thẻ tín dụng số 132-P-5454363 ngày 08/9/2021 là 10.683.007 đồng (Trong đó: nợ gốc là 6.138.756 đồng, nợ lãi quá hạn là 4.128.151 đồng và nợ lãi chậm trả là 416.100 đồng).

Theo Hợp đồng tín dụng số LD2429000551 ngày 16/10/2024 và theo khoản vay thẻ tín dụng theo đơn phát hành thẻ tín dụng số 132-P-5454363 ngày 08/9/2021. Thời hạn thanh toán là ngày 15/6/2026.

+ Trường hợp ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị Đ không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả số nợ theo Hợp đồng tín dụng số LD2429000551 ngày 16/10/2024 thì nguyên đơn có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ là toàn bộ quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 667, tờ bản đồ số 26 có địa chỉ tại thôn Đ, xã M, tỉnh Bắc Ninh theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BĐ 276975, có số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 00192 do UBND huyện L cấp ngày 21/02/2011 mang tên ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị Đ.

- *Về nghĩa vụ chậm thi hành án*: Kể từ ngày 23/5/2026, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- *Về án phí:* Ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị Đ phải chịu 20.788.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần V 19.467.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001398 ngày 12/02/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.

- *Hướng dẫn thi hành án*: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND khu vực 4- Bắc Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Ngọc Oanh**